

Số: 504 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 20 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai
tỉnh Cà Mau năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai 2013, được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/08/2021 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 07/2/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh tại Tờ trình số 01/TTr-QPCTT ngày 15/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Cà Mau năm 2023, với các nội dung chủ yếu sau (kèm theo Kế hoạch số 01/KH-QPCTT ngày 15/3/2023 của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh):

1. Mục đích, ý nghĩa

Huy động nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh để chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013 và Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/08/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai.

2. Phạm vi thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

3. Những nội dung chính

a) Đối tượng và mức đóng góp quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/08/2021 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai.

b) Đối tượng miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp quỹ, thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP.

c) Hình thức thu, nộp quỹ thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 15 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP.

d) Thời hạn nộp quỹ

- Đối với cá nhân, nộp quỹ một lần trước ngày 31/7/2023;
- Đối với tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh, nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước ngày 31/7/2023, số còn lại nộp trước ngày 30/11/2023.

đ) Công khai công tác thu, nộp quỹ thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 20 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP.

4. Chỉ tiêu thu, nộp Quỹ

Tổng số tiền quỹ phòng, chống thiên tai phải thu, nộp đợt 1 năm 2023 đối với đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở cấp tỉnh, lực lượng vũ trang và người lao động khác trên địa bàn toàn tỉnh (khi chưa đề xuất xem xét miễn, giảm) 7.066.038.827 đồng. Trong đó, số tiền miễn đóng quỹ 3.676.910.000 đồng (tất cả các trường hợp đề xuất miễn đóng quỹ đều thuộc đối tượng cá nhân do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau đề xuất và chịu trách nhiệm); chỉ tiêu thu quỹ Đợt 1 năm 2023 (sau khi trừ khoản đề xuất miễn, giảm) 3.389.128.827 đồng, cụ thể như sau:

- Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh 552.754.281 đồng.
- Thành phố Cà Mau 423.282.727 đồng.
- Huyện Phú Tân 276.663.182 đồng.
- Huyện Cái Nước 394.004.773 đồng.
- Huyện Đầm Dơi 380.672.273 đồng.
- Huyện Ngọc Hiển 198.241.591 đồng.
- Huyện Năm Căn 181.788.182 đồng.
- Huyện Thới Bình 370.524.091 đồng.
- Huyện Trần Văn Thời 456.345.909 đồng.
- Huyện U Minh 154.851.818 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức và Ủy ban nhân dân cấp huyện, căn cứ Kế hoạch thu quỹ của tỉnh để xây dựng kế hoạch thu và giao chỉ tiêu thu của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời gửi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh để theo dõi, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chịu trách nhiệm phát hành Thông báo và thu quỹ đối với các tổ chức, cá nhân do đơn vị phụ trách, đảm bảo đúng đối tượng, số lượng được giao.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, lực lượng vũ trang, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã, tổ chức kinh tế và công dân có trách nhiệm và nghĩa vụ thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai và công khai kết quả thực hiện theo quy định.

4. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm rà soát, tổng hợp và gửi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh danh sách các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý thuế của đơn vị, kèm theo thông tin về tổng giá trị tài sản theo báo cáo tài chính năm 2022 và danh sách các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp quỹ quy định tại điểm i, k khoản 1, 2 Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP trước ngày 15/4/2023.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng hợp và gửi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh danh sách các đơn vị kinh tế hạch toán phụ thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh) trên địa bàn tỉnh mà đơn vị chủ quản (doanh nghiệp) nằm ngoài tỉnh trước ngày 15/4/2023.

6. Bảo hiểm Xã hội tỉnh rà soát, tổng hợp và gửi về Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh danh sách số lượng người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các đơn vị kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh (trường hợp người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp, chỉ tổng hợp danh sách 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất) trước ngày 15/4/2023.

7. Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh rà soát, tổng hợp số liệu do Cục Thuế tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo; tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt bổ sung chỉ tiêu thu quỹ phòng, chống thiên tai đối với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh và người lao động trong các tổ chức này.

8. Sở Tài chính có trách nhiệm in ấn, cấp phát, hướng dẫn thanh quyết toán liên quan đến Biên lai thu quỹ (sử dụng trong thu quỹ đối tượng người lao động khác, mức 10.000 đồng/người) ở cấp xã cho các huyện, thành phố Cà Mau triển khai thực hiện đúng quy định.

9. Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận số tiền đóng quỹ phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh. Định kỳ cuối tháng, tổng hợp số tiền đóng quỹ, báo cáo về Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các số liệu báo cáo đề xuất miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp quỹ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý, đồng thời có trách nhiệm rà soát, thống kê số lượng các tổ chức kinh tế trên địa bàn không thu được quỹ mà cơ quan được phân bổ thu (do giải thể, chuyển đổi địa chỉ, không tồn tại, đang hoạt động nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ nộp quỹ,...) và các tổ chức kinh tế mới thành lập trên địa bàn, báo cáo bằng văn bản về Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh trước ngày 31/12/2023 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo. Thực

hiện chế độ báo cáo định kỳ kết quả thu, chi, hoạt động của quỹ gửi về Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh trước ngày 10 hàng tháng để tổng hợp, theo dõi.

11. Các cơ quan thu quỹ rà soát kỹ các đối tượng thu cá nhân, người lao động để tránh thu chồng chéo, thu nhiều lần hoặc thu các đối tượng được miễn đóng quỹ,...; đối với cơ quan thu quỹ của cấp xã việc thu quỹ và xuất Biên lai thu đảm bảo 01 Biên lai thu/người, không xuất Biên lai thu theo hộ gia đình. Ngoài ra, khi thu quỹ đối tượng người lao động khác (10.000 đồng/người/năm) tại các hộ gia đình, cần rà soát, loại trừ các thành viên trong hộ gia đình là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở các cấp, người lao động của địa phương làm việc trong các tổ chức kinh tế trong và ngoài tỉnh đã thực hiện nghĩa vụ nộp quỹ tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đang làm việc nhằm đảm bảo 01 người chỉ nộp quỹ 01 lần/năm theo đúng quy định và tránh được việc tạo ra chỉ tiêu ảo thu không đạt. Riêng đối với đối tượng thu người lao động trong các tổ chức kinh tế, do đối tượng này dễ biến động, vì vậy, giao các cơ quan thu quỹ rà soát đề nghị người đứng đầu các tổ chức kinh tế thu nộp theo đúng số lượng thực tế tại thời điểm nộp quỹ.

12. Các cơ quan được giao thu quỹ rà soát, xử lý đối với các trường hợp không đóng quỹ theo Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều. Báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh (qua Văn phòng Thường trực - Chi cục Thủy lợi) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp Sở Tài chính có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp quỹ theo quy định của pháp luật.

14. Những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, yêu cầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị kịp thời phản ánh về Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Quỹ phòng, chống thiên tai, Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (kèm theo Kế hoạch số 01/KH-QPCTT);
- BCD Quốc gia về PCTT (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Báo, Đài, CTTĐT tỉnh;
- Chi cục Thủy lợi;
- Phòng NN-TN (Kha10);
- Lưu: VT, Ktr251/3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi